

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 28/2019/HS-ST

Ngày 24 tháng 5 năm 2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Lục.
2. Bà Thái Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị An - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 11/4/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2019/HSST-QĐ ngày 25/4/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Quang C - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 04 tháng 6 năm 1968, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKTT: Xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Xóm H, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang P (chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1922; Vợ: Hồ Thị C, sinh năm 1969; con: Có 01 con sinh năm 1991; tiền án: Không; tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 02/02/2018 bị Công an huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ (một triệu, năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPVPHC, thi hành xong tiền phạt ngày 09/02/2018; nhân thân: Ngày 25/12/1986 bị UBND tỉnh Nghệ Tĩnh đưa đi tập trung cải tạo 03 (ba) năm theo Quyết định số 1960 về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 23/01/1990; ngày 28/4/1994 bị Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án số 12/1994/HSST; Ngày 19/12/1997 bị Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 20 (hai mươi) năm tù về tội “Giết người” theo Bản án số 2309/HSPT, chấp hành xong bản án ngày 13/02/2012; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1967 (vắng mặt).
Anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1976 (vắng mặt).
Đều trú tại: Xóm H, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An.
Ông Nguyễn Phi H, sinh năm 1960 (vắng mặt).
Trú tại: Xóm H, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 03/12/2018, Nguyễn Đình C, Nguyễn Tấn H, Nguyễn Phi H đến nhà Phạm Quang C tại xóm H, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An chơi. Tại đây, các đối tượng thống nhất với nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “phỏm” ăn tiền, đặt cược mỗi ván thấp nhất là 5000đ (năm nghìn đồng), cao nhất là 25000đ (hai mươi lăm nghìn đồng), trong đó người về thứ hai thua 5000đ, người về thứ ba thua 10.000đ, người về thứ tư thua 15.000đ, không có phỏm là 20.000đ, ù là 25.000đ. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an thị xã T bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 920.000đ (chín trăm hai mươi nghìn đồng), một bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

Quá trình điều tra xác định được Phạm Quang C sử dụng số tiền 300.000đ để đánh bạc, Nguyễn Đình C sử dụng số tiền 40.000đ để đánh bạc, Nguyễn Tấn H sử dụng số tiền 170.000đ để đánh bạc và Nguyễn Phi H sử dụng số tiền 410.000đ để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 920.000đ (chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại kết luận giám định số 42/KL-PC09(GĐKTHSTT) ngày 27/12/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Số tiền 920.000đ (chín trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ của các đối tượng đánh bạc là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 26 tháng 3 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Phạm Quang C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - BLHS: Xử phạt bị cáo Phạm Quang C từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 - BLHS; khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 920.000đ (chín trăm hai mươi nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài là công cụ, phương tiện mà bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với Biên bản sự việc lập hồi 16 giờ 45 phút, ngày 03/12/2018, tại nhà Phạm Quang C thuộc xóm H, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An cùng các vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được khoảng 15 giờ ngày 03/12/2018, Phạm Quang C, Nguyễn Đình C, Nguyễn Tấn H, Nguyễn Phi H đã có hành vi đánh bạc tại nhà C thuộc xóm H, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền, đặt cược mỗi ván từ 5.000đ đến 25.000đ. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an thị xã T bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 920.000đ. Mặc dù tổng số tiền bị cáo C và các đối tượng C, H, H đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng bị cáo C đang có một tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xoá lại tiếp tục vi phạm nên hành vi của bị cáo Phạm Quang C đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh, phòng chống các tệ nạn xã hội, trong đó có tệ nạn đánh bạc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền hay hiện vật dưới bất kỳ hình thức nào cũng đều bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì mục đích háms lợi và thái độ xem thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo đang có một tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng tiền sự này là tình tiết định tội đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Giết người” tuy đã được xoá án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành

khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Mặt khác bị cáo được sinh ra trong gia đình có công với cách mạng, mẹ bị cáo được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 - BLHS thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lái xe nhưng thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Khi bắt quả tang hành vi phạm tội của bị cáo, Công an thị xã T đã thu giữ các vật chứng gồm: Số tiền 920.000đ và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài. Xét đây là vật chứng các bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 920.000đ, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài theo khoản 1 Điều 47 - BLHS; khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Đối với Nguyễn Đình C, Nguyễn Tấn H, Nguyễn Phi H đã có hành vi đánh bạc với Phạm Quang C nhưng tổng số tiền C, H, H và bị cáo sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000đ, nhân thân C, H, H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó hành vi của C, H, H không cấu thành tội đánh bạc nên Công an thị xã T đã xử phạt hành chính.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - BLHS:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quang C phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang C 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 - BLHS; khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 920.000đ (chín trăm hai mươi nghìn đồng), tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài do bị cáo và các đối tượng sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội.

Toàn bộ số tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo Ủy nhiệm chi ngày 08/4/2019 vào tài khoản tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà và biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 4 năm 2019 giữa Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án): Buộc bị cáo Phạm Quang C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Những người có

quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người liên quan;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Diên